

Số: 1305 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 22 tháng 8 năm 2019

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; dược phẩm; mỹ phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 7866/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm; Quyết định số 7867/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; Quyết định số 358/QĐ-BYT, ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Cao Bằng,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 08 thủ tục hành chính mới ban hành; 20 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 19 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: khám bệnh, chữa bệnh; dược phẩm; mỹ phẩm (*Có danh mục từng thủ tục hành chính kèm theo*)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT; | Bản ĐT
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, KSTT (02b)

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Xuân Ánh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; DUỠC PHẨM; MỸ PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1305 /QĐ- UBND ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>							
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (03 TTHC)</b>						
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 38 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	4.300.000 đồng/lần	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư	Đã cắt giảm thời gian từ 45 ngày xuống 38 ngày

						<p>kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> <li>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	
2	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 50 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	2.500.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</li> <li>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ Y tế.</li> </ul>	Đã cắt giảm thời gian từ 60 ngày xuống 50 ngày
3	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành	2.500.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</li> <li>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày</li> </ul>	Đã cắt giảm thời gian từ 60 ngày xuống 50 ngày

	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích		01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
<b>II. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM (02 TTHC)</b>							
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở. - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016. - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC: - Từ <b>20</b> ngày xuống còn <b>16</b> ngày đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - Từ <b>30</b> ngày xuống còn <b>24</b> ngày đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.

					bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.	- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
2	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	07 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	100.000đ/hồ sơ	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số: 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
<b>III. LĨNH VỰC MỸ PHẨM (03 TTHC)</b>							
1	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và phí công bố theo quy định (đối với trường hợp cấp số tiếp nhận); - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố và phí công bố theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	500.000đ/mặt hàng	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm.	

		(đối với trường hợp chưa cấp số tiếp nhận).				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm.</li> <li>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>- Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	24 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích	6.000.000đ/	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm;</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/1/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;</li> <li>- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.</li> <li>- Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	Đã giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày xuống 24 ngày
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Trung tâm phục vụ hành	Nộp hồ sơ, nhận kết quả:	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 93/2016/NĐ-</li> </ul>	

xuất mỹ phẩm	hồ sơ hợp lệ.	chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	+ Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng + Qua dịch vụ bưu chính công ích		CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; -Nghị định số 155/2018/ND-CP ngày 12/1 1/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7866/QĐ- BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
--------------	---------------	--	---	--	---

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>								
<b>I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (06 TTHC)</b>								
1	BYT- CBA- 286845	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	- 24 ngày khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	360.000đ /lần	- Luật khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số	- Nội dung sửa đổi, bổ sung: + Thành phần hồ sơ; + Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC.



			ngoài cấp.		- Qua dịch vụ bưu chính công ích.		155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 24 ngày.
2	BYT-CBA-286850	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong thời hạn 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a> - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	10.500.000 đồng/lần	- Luật khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Nội dung sửa đổi: Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 60 ngày xuống còn 48 ngày.
3	BYT-	Cấp giấy phép hoạt	Trong thời hạn	Trung tâm phục	- Nộp hồ sơ, nhận	5.700.000	- Luật khám bệnh,	- Nội dung

	CBA-286851	động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	36 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	đồng/lần	chữa bệnh; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	sửa đổi: Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 45 ngày xuống còn 36 ngày
4	BYT-CBA-286852	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 36 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	4.300.000 đồng/lần	- Luật khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;	- Nội dung sửa đổi: Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 45 ngày xuống còn 36 ngày

					<i>caobang.gov.vn</i>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	
5	BYT-CBA-286855	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 36 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ, nhận kết quả:</li> <li>+ Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.</li> <li>+ Qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a></li> </ul>	5.700.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>- Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung sửa đổi: Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC.</li> <li>- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 45 ngày xuống còn 36 ngày</li> </ul>
6	BYT-CBA-286867	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ, nhận kết quả:</li> <li>+ Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung sửa đổi: Yêu cầu, điều kiện</li> </ul>

		thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích.		27/9/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	thủ tục hành chính
<b>II. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM (14 TTHC)</b>								
1	BYT-CBA-286937	Cấp chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	500.000 đồng	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết.

							7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
2	BYT-CBA-286938	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề dược	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Nội dung sửa đổi: Cắt giảm nội dung thành phần hồ sơ - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống 04 ngày làm việc
3	BYT-CBA-286939	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Nội dung sửa đổi: - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết.
4	BYT-CBA-286940	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày	Nội dung sửa đổi: - Thành

		xét hồ sơ	hồ sơ hợp lệ	Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>		08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết.
5	BYT-CBA- 286941	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	- Phí thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/ hồ sơ - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc,	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Nội dung sửa đổi: Thời hạn giải quyết.

						tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.		
6	BYT-CBA-286942	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	- Phí thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số	- Nội dung sửa đổi: Thời hạn giải quyết.

		lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)				chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở	7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
7	BYT-CBA-286943	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phẩm của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược	- 15 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bị mất, hư hỏng. - 07 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ	- Nội dung sửa đổi: Thời hạn giải quyết.



		liệu, thuốc cổ truyền)	tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.		<a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>		trưởng Bộ Y tế.	
8	BYT-CBA-286944	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Nội dung sửa đổi: Thời hạn giải quyết. - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 15 ngày xuống còn 13 ngày.
9	BYT-CBA-286945	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ sở tổ chức bán lẻ thuốc lưu động	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của	- Nội dung sửa đổi: Trình tự thực hiện. - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 05 ngày xuống còn 04 ngày.

							Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt. - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
10	BYT-CBA-286946	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý.
11	BYT-CBA-286949	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền	24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày	- Nội dung sửa đổi: + Tên

		chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	theo quy định	Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích.		08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	TTHC + Thành phần hồ sơ, + Mẫu đơn, tờ khai, + Yêu cầu điều kiện. - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 24 ngày.
12	BYT-CBA-286952	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ. - Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 07 ngày xuống còn 05 ngày.
13	BYT-CBA-286953	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giong, phường	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu	Không	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP	- Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn tờ khai. - Đã cắt

		nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh		Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>		ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	giảm thời hạn giải quyết từ 07 ngày xuống còn 05 ngày.
14	BYT-CBA-286954	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng Địa chỉ: số 58, Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, tỉnh Cao Bằng	- Nộp hồ sơ, nhận kết quả: + Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. + Qua dịch vụ bưu chính công ích. + Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.caobang.gov.vn">https://dichvucong.caobang.gov.vn</a>	1.600.000 đ/hồ sơ	- Luật Dược năm 2016 - Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của bộ trưởng bộ tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh	Nội dung sửa đổi, bổ sung: - Thành phần hồ sơ, - Thời hạn giải quyết, - Phí, lệ phí

							vực được, mỹ phẩm. - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	
--	--	--	--	--	--	--	--	--

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC, Quyết định công bố TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
<b>I.</b>	<b>LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (13 TTHC)</b>		
1	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
3	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
4	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc

			phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
5	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
6	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
7	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
8	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Cơ sở dịch vụ kính thuốc	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
9	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
10	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc

			phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
11	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
12	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy phép hoạt động đối với Cơ sở dịch vụ làm răng giả	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
13	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
<b>II.</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC PHẨM (06 TTHC)</b>		
1	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Điều chỉnh công bố cơ sở tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
3	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy

		thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc phóng xạ	định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
4	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
5	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
6	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**Công bố:**

**47 TTHC**

**Trong đó:**

- TTHC mới ban hành: 08 TTHC
- TTHC sửa đổi, bổ sung: 20 TTHC
- TTHC bị bãi bỏ: 19 TTHC

- TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích: 28 TTHC
- TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến: 18 (Trong đó: Mức độ 3: 04 TTHC; Mức độ 4: 14 TTHC)
- TTHC thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết: 15 TTHC